

HƯỚNG DẪN

xây dựng văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã (mới), nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; Thông tri số 13-TT/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội Đảng các cấp; Kế hoạch số 325-KH/TU, ngày 24/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 334-KH/TU, ngày 7/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuẩn bị và tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn xây dựng văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã (mới), nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I- YÊU CẦU

1. Việc xây dựng văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã (mới), nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải bám sát yêu cầu, nội dung tại Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khoa học; thể hiện rõ tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm: “*Một địa phương - Một tầm nhìn - Một hành động - Một niềm tin*”.

2. Văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã (mới) không phải phép cộng các dự thảo văn kiện đã có, nội dung phải đánh giá tổng hợp, toàn diện kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân trên tầm nhìn không gian phát triển mới, để từ đó xác định rõ quan điểm, mục tiêu, định hướng chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá phát triển, giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ tới; bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, tính hành động cao, dễ giám sát, kiểm tra.

3. Phản ánh đúng yêu cầu và không gian phát triển của địa phương trong kỷ nguyên mới; phát huy sức mạnh văn hóa, con người, khai thác tối đa cơ hội từ việc sáp nhập, phát huy lợi thế bổ trợ, liên kết vùng và tính quy mô để tạo ra bước phát triển đột phá, nhanh và bền vững.

4. Sử dụng đồng bộ, thống nhất số liệu thống kê kinh tế - xã hội trong

đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2020 - 2025 bảo đảm khách quan, toàn diện, sát thực tế và xây dựng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

- Các đảng bộ xã, phường (mới) trực thuộc Tỉnh ủy thuộc diện sáp nhập. Các đảng bộ xã, phường (mới) trực thuộc Tỉnh ủy không thuộc diện sáp nhập để rà soát, bổ sung, hoàn thiện và nâng cao chất lượng văn kiện.

- Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ địa phương nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

III- NHỮNG NỘI DUNG CỐT LÕI CẦN THỂ HIỆN TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CẤP XÃ (MỚI), NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ địa phương nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Kế thừa dự thảo các văn kiện đại hội đã được chuẩn bị, việc đánh giá cần bám sát và tổng hợp kết quả đạt được trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các địa phương trước khi sáp nhập. Đánh giá phải bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phản ánh đầy đủ tình hình và kết quả phát triển trên tư duy và tầm nhìn đối với không gian phát triển mới sau sáp nhập. Dữ liệu chi tiết và kết quả của từng địa phương trước sáp nhập cần được tổng hợp và đưa vào phụ lục văn kiện để phục vụ đối chiếu, so sánh, nhưng không tách rời khỏi nội dung đánh giá chung của địa phương (mới) sau sáp nhập.

- Đánh giá phải toàn diện, khách quan, làm rõ cả những thành tựu, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Việc phân tích kết quả cần gắn với các chủ trương, định hướng lớn của Trung ương, của tỉnh. Đồng thời, cần tập trung đánh giá rõ kết quả thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy sau sáp nhập, nhất là trong việc bảo đảm hoạt động thông suốt, liên tục của tổ chức bộ máy. Làm rõ kết quả tích hợp về điều kiện phát như: Hạ tầng, nguồn nhân lực, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, chuyển đổi số, các mô hình phát triển hiệu quả, ... Ngoài nhận định, đánh giá về kết quả chung đạt được theo số liệu sáp nhập, cần xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu vượt, đạt, không đạt so với nghị quyết đại hội của từng địa phương trước sáp nhập và nguyên nhân.

- Làm rõ trọng tâm, điểm nhấn, cách làm sáng tạo, mô hình tiêu biểu cũng như những hạn chế, yếu kém, bất cập trong nhiệm kỳ vừa qua trong từng lĩnh vực: Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát triển kinh tế, khoa học công

nghệ, bảo vệ môi trường; văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế; quốc phòng, an ninh,... Cần chỉ rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, nhất là nguyên nhân chủ quan liên quan đến lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và phối hợp; cơ chế, chính sách; trong phân bổ nguồn lực; tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo của cán bộ, đảng viên.

- Cần rút ra được các bài học kinh nghiệm tổng kết thực tiễn có giá trị lý luận dẫn dắt đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết; chú trọng tư duy phát triển mới, sự thống nhất, hành động đồng bộ và phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận trong Đảng, hệ thống chính trị và trong Nhân dân; về nâng cao năng lực quản lý, huy động nguồn lực, khai thác lợi thế địa phương.

- Trên cơ sở kết quả thực hiện, cần làm rõ các vấn đề đặt ra, yêu cầu, động lực và nền tảng cho bước phát triển mới, phù hợp với bối cảnh địa phương đã sáp nhập; tạo điều kiện cho việc hình thành tư duy phát triển mới, tầm nhìn mới, cơ chế, chính sách mới phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn phát triển mới.

- Đánh giá không chỉ nhằm tổng kết nhiệm kỳ 2020 - 2025 mà còn hướng tới nhiệm kỳ mới và những năm tiếp theo. Nội dung đánh giá cần tạo nền tảng cho việc xác định mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu chủ yếu, các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá phát triển của giai đoạn 2025 - 2030. Qua đó, bảo đảm sự kế thừa, liên thông trong định hướng phát triển, đồng thời thể hiện rõ bước chuyển quan trọng sau sáp nhập, mở ra giai đoạn phát triển mới cho địa phương trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Bối cảnh, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Phân tích bối cảnh và định vị mới của địa phương sau sáp nhập; trên cơ sở đó cần làm rõ thời cơ, thuận lợi do mở rộng không gian phát triển...; đồng thời nhận diện rõ những khó khăn, thách thức về tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, sự hòa nhập tổ chức bộ máy, chênh lệch phát triển nội vùng,...

- Quan điểm phát triển cần thể hiện được tầm nhìn, tính kế thừa, đổi mới và tinh thần hội nhập - liên kết, nhằm khai thác tối đa cơ hội do mở rộng không gian phát triển, vượt qua những rào cản do khác biệt về tổ chức bộ máy, trình độ phát triển nội vùng,...

- Các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo phải bảo đảm tính thống nhất, có căn cứ thực tiễn, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh, gắn với mục tiêu tăng trưởng hai con số của tỉnh. Từ đó tạo sự đồng thuận xã hội, thống nhất về tư duy, cách tiếp cận phát triển và quyết tâm chính trị trong toàn hệ thống.

- Nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá phát triển cần cụ thể hóa và vận

dụng sáng tạo các nghị quyết chuyên đề quan trọng gần đây của Bộ Chính trị, đặc biệt là: Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*để tạo dựng môi trường phát triển mới*); Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*để xác lập mô hình và con đường phát triển mới*); Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân (*để xác định động lực phát triển mới*); Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (*để mở rộng nguồn lực, xác định phương thức và không gian phát triển mới*)...

- Kế thừa và phát huy hiệu quả nền tảng phát triển đã được hình thành, nhân mạnh yêu cầu bảo đảm tính liên thông trong không gian phát triển mới; thu hút đầu tư, tổ chức lại sản xuất theo hướng phù hợp với tiềm năng, lợi thế và kỳ vọng của địa phương sau sáp nhập. Tận dụng tối đa cơ hội sáp nhập để phát huy đầy đủ các tiềm năng bổ trợ và lợi thế so sánh vốn có, khai mở tiềm năng mới, khơi thông các điểm nghẽn; tái cấu trúc hệ thống hạ tầng liên xã, phường, liên vùng, nhất là hạ tầng giao thông; thiết lập lại các định hướng phát triển có tính liên kết và hình thành các chuỗi giá trị sản xuất, cung ứng chặt chẽ, hiệu quả hơn, tạo đà bứt phá một cách bền vững.

- Làm rõ định hướng, cụ thể hóa nhiệm vụ “*cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia làm động lực chính*” để tạo sức bật mới và hiệu ứng lan tỏa phát triển, bảo đảm duy trì tăng trưởng kinh tế cao, ổn định trong trung và dài hạn của địa phương.

- Xây dựng các giải pháp cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quyết sách chiến lược của Trung ương, của tỉnh về văn hóa, giáo dục, y tế, mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát; xóa hộ nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2020 - 2025),... của địa phương vào năm 2030.

- Xây dựng các giải pháp đẩy mạnh đổi mới, hoàn thiện mô hình quản trị, quản lý phát triển địa phương theo hướng chuyển từ tư duy “*quản lý - kiểm soát*”, “*không quản được thì cấm*” sang tư duy “*phục vụ, kiến tạo, đồng hành*”, “*đổi mới và thích ứng*”, để thực hiện tốt chủ trương “*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*”, tạo lập môi trường thuận lợi nhất cho sáng tạo, đầu tư và phát triển, đặc biệt là phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của kinh tế tư nhân, củng cố niềm tin, tạo khí thế và xung lực mới cho phát triển kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh cho địa phương và cho tỉnh.

3. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo, giới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia và ý kiến tham gia góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến.

- Trong đại hội cần dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

IV- VỀ XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Trên cơ sở dự thảo Báo cáo chính trị đã được hoàn thiện sau khi được Ban Chấp hành Đảng bộ thông qua, cấp ủy tiến hành xây dựng dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định. Nghị quyết cần gọn, rõ, bám sát các chủ trương, đường lối, phù hợp thực tiễn địa phương, thể hiện rõ các mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, Đảng ủy cấp xã (mới) chủ động nghiên cứu, vận dụng để xây dựng dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã (mới), nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm chất lượng, tiến độ, phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc thù của địa phương, đơn vị.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo về Văn phòng Tỉnh ủy để tổng hợp, bổ sung, điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- BTV Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Các huyện, thành, thị ủy ủy; đảng ủy trực thuộc,
- Đảng bộ các xã, phường (mới),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC



Tôn Mạnh

MẪU ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ cấp xã (mới), nhiệm kỳ 2025 - 2030
(kèm theo Hướng dẫn số 13-HD/VPTU, ngày 23/6/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy)

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ...⁽¹⁾ KHÓA I⁽²⁾
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ LẦN THỨ⁽³⁾..., NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Chủ đề đại hội (nếu có)

Phương châm Đại hội

Đoạn mở đầu

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Bối cảnh, tình hình nhiệm kỳ 2020 - 2025

I- Kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020 – 2025

(Đánh giá kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 cần bám sát và tổng hợp kết quả đạt được trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025, minh họa bằng chú thích, phụ lục những kết quả nổi bật của các địa phương trước khi sáp nhập)

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị
2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường
3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người
4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Nguyên nhân của những kết quả đạt được

II- Hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị
2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường
3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người
4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

⁽¹⁾ Nếu xã, phường hình thành sau sáp nhập thì ghi tên đơn vị mới.

⁽²⁾ Nếu xã, phường không thực hiện sáp nhập thì tính số khóa như cũ.

⁽³⁾ Nếu xã, phường hình thành sau sáp nhập thì tính là lần thứ nhất; nếu xã, phường không thực hiện sáp nhập thì tính số lần như cũ.

III- Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ HAI

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- Bối cảnh, tình hình

II- Quan điểm phát triển

III- Mục tiêu (mục tiêu chung, chỉ tiêu cụ thể)

(Trên cơ sở mức đạt được bình quân chỉ tiêu của các xã trước sáp nhập, xác định các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu đạt được trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo bộ chỉ tiêu tỉnh định hướng tại Quy định số 59-QĐ/TU, ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

IV- Nhiệm vụ trọng tâm

V- Các khâu đột phá

VI- Các giải pháp chủ yếu

Đoạn kết *(Nội dung thể hiện cô đọng, súc tích, mang tính chất hiệu triệu cao, khẳng định quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030).*

CÁC PHỤ LỤC *(Các biểu phụ lục đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các địa phương trước khi sáp nhập; mục tiêu của nhiệm kỳ 2025 – 2030).*
